

CÔNG TY CỔ PHẦN NGUYỄN MINH VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN NGUYỄN MINH VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NGUYEN MINH VINA JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: NGUYEN MINH VINA ., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108287358

3. Ngày thành lập: 23/05/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 4, ngõ 94 phố Thái Hà, Phường Trung Liet, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0975527998

Fax:

Email: groupnguyenminh@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giấy, đồ trang sức, đồ đạc và trang trí nội thất;	7410
2.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
3.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
4.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
5.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
6.	Xây dựng nhà các loại	4100(Chính)
7.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
8.	Xây dựng công trình công ích	4220
9.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
10.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
11.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
12.	Phá dỡ	4311
13.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
14.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
15.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh;	4329
16.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649

17.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
18.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
19.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
20.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
21.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
22.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
23.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
24.	Bán buôn đồ uống	4633
25.	Bán buôn thực phẩm	4632
26.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
27.	Lập trình máy vi tính	6201
28.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
29.	Xuất bản phần mềm	5820
30.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
31.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư;	6619
32.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế nội- ngoại thất công trình; Thiết kế cảnh quan; Thiết kế kết cấu công trình; Thiết kế điện- cơ điện công trình; Thiết kế cấp- thoát nước; Thiết kế thông gió- cấp thoát nhiệt; Thiết kế mạng thông tin- liên lạc trong công trình xây dựng; Thiết kế phòng cháy- chữa cháy; giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ; Thẩm tra thiết kế công trình	7110
33.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
34.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
35.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
36.	Đại lý du lịch	7911
37.	Điều hành tua du lịch	7912
38.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
39.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
40.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
41.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
42.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
43.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
44.	Cho thuê xe có động cơ	7710
45.	Quảng cáo	7310

46.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
47.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
48.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
49.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
50.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
51.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
52.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
53.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
54.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ tư vấn bất động sản;	6820
55.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
56.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299

6. Vốn điều lệ: 9.800.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRẦN ĐỨC DUY	P14 – F7 khu tập thể CSCV, Phường Thượng Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	294.000	2.940.000.000	30,000	012624139	
			Tổng số	294.000	2.940.000.000	30,000		
2	NGUYỄN THỊ VÂN	Xóm 6, Xã An Mỹ, Huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	392.000	3.920.000	40,000	111952280	
			Tổng số	392.000	3.920.000	40,000		
3	PHẠM VĂN CÂN	Xóm 8, Xã Hợp Hưng, Huyện Vụ Bản, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	294.000	2.940.000	30,000	0360950038 01	
			Tổng số	294.000	2.940.000	30,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **TRẦN ĐỨC DUY**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: *12/02/1989*

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *012624139*

Ngày cấp: *21/05/2011*

Nơi cấp: *CA Hà Nội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *P14 – F7 khu tập thể CSCV, Phường Thượng Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 4, ngõ 94 phố Thái Hà, Phường Trung Liệt, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội